

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC GIÁO DỤC NGOẠI NGỮ VINCI

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC GIÁO DỤC NGOẠI NGỮ VINCI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINCI FOREIGN LANGUAGE EDUCATION TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VINCI.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109867175

3. Ngày thành lập: 22/12/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: 02437921466

Fax:

Email: fbworld.hao@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa	4610
2.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
3.	Giáo dục nhà trẻ	8511
4.	Giáo dục mẫu giáo	8512
5.	Giáo dục tiểu học	8521
6.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
7.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
8.	Đào tạo đại học	8541
9.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Trừ hoạt động của các tổ chức Đảng, Đoàn thể; Dạy về tôn giáo	8559(Chính)
10.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Việc cung cấp các dịch vụ không phải dạy học mà là hỗ trợ cho hệ thống hoặc quá trình giảng dạy: Tư vấn giáo dục, Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, Dịch vụ kiểm tra giáo dục, Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên. (Đăng ký theo quyết định số 27/2018/QĐ-TTg về ban hành hệ thống kinh tế Việt Nam của Thủ tướng chính phủ ngày 06 tháng 7 năm 2018)	8560
11.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Hoạt động viết, sửa, thử nghiệm và trợ giúp các phần mềm theo yêu cầu sử dụng riêng biệt của từng khách hàng; Lập trình các phần mềm nhúng. (Đăng ký theo quyết định số 27/2018/QĐ-TTg về ban hành hệ thống kinh tế Việt Nam của Thủ tướng chính phủ ngày 06 tháng 7 năm 2018)	6201

12.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.(Đăng ký theo quyết định số 27/2018/QĐ-TTg về ban hành hệ thống kinh tế Việt Nam của Thủ tướng chính phủ ngày 06 tháng 7 năm 2018)	6209
13.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: Xử lý dữ liệu hoàn chỉnh cho khách hàng như: nhập tin, làm sạch dữ liệu, tổng hợp dữ liệu, tạo báo cáo, từ dữ liệu do khách hàng cung cấp; Hoạt động cung cấp và cho thuê hạ tầng thông tin như: cho thuê tên miền internet, cho thuê trang Web....; Các hoạt động cung cấp dịch vụ liên quan khác như: chia sẻ thời gian thực cho các thiết bị công nghệ thông tin (máy chủ, máy tính cá nhân, thiết bị di động,...) cho khách hàng. (Đăng ký theo quyết định số 27/2018/QĐ-TTg về ban hành hệ thống kinh tế Việt Nam của Thủ tướng chính phủ ngày 06 tháng 7 năm 2018)	6311
14.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: Điều tra thị trường tiềm năng, sự chấp nhận, tính liên quan của sản phẩm và thói quen mua sắm của người tiêu dùng cho mục đích xúc tiến bán và phát triển những sản phẩm mới, bao gồm kết quả phân tích thống kê. (Đăng ký theo quyết định số 27/2018/QĐ-TTg về ban hành hệ thống kinh tế Việt Nam của Thủ tướng chính phủ ngày 06 tháng 7 năm 2018)	7320
15.	In ấn	1811
16.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
17.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Hoạt động lưu giữ, kho bãi đối với các loại hàng hóa trong hầm chứa, bể chứa, kho chứa hàng hóa thông thường, kho đông lạnh,..(Đăng ký theo quyết định số 27/2018/QĐ-TTg về ban hành hệ thống kinh tế Việt Nam của Thủ tướng chính phủ ngày 06 tháng 7 năm 2018)	5210
18.	Hoạt động viễn thông khác	6190
19.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: Bán lẻ sách, truyện các loại; Bán lẻ báo, tạp chí, bưu thiếp, ấn phẩm khác; Bán lẻ văn phòng phẩm: Bút mực, bút bi, bút chì, giấy, cặp hồ sơ...(Đăng ký theo quyết định số 27/2018/QĐ-TTg về ban hành hệ thống kinh tế Việt Nam của Thủ tướng chính phủ ngày 06 tháng 7 năm 2018)	4761

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN THÔNG TECINUS		Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	0109847595	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000		
2	CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH BIZBOOKS		Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	0109079103	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000		

3	CÔNG TY CỔ PHẦN WISFEED		Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	0109795516	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000		
4	CÔNG TY CỔ PHẦN MCB HOLDINGS		Cổ phần phổ thông	700.000	7.000.000.000	70,000	0109792106	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	700.000	7.000.000.000	70,000		
5	NGUYỄN VĂN Hào		Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	001095009069	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000		

6	NGUYỄN VĂN QUYẾT		Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	1,000	001081027778	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	100.000.000	1,000		
7	NGUYỄN VĂN CƯỜNG		Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	1,000	001082022528	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	100.000.000	1,000		
8	BÙI THỊ HỒNG HẠNH		Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	1,000	036187004704	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	100.000.000	1,000		

9	VŨ BÁ HÙNG		Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	1,000	142011651	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	100.000.000	1,000		
10	NGUYỄN ĐỨC LONG		Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	1,000	125411402	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	100.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN HẢO

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *02/07/1995*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001095009069*

Ngày cấp: *05/06/2020*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội